

Bản án số: 60/2024/HS-ST
Ngày 08-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phùng Ngọc Anh;

Bà Trương Thị An.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Minh Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Vũ Thị Kim N, sinh ngày 30 tháng 4 năm 2001, tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn Du Viên, xã Tân Viên, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị L; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23 tháng 02 năm 2024 đến nay; có mặt.

2. Đoàn Trường G, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2000, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn H và bà Vũ Thị H; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị truy nã và bị tạm giữ từ ngày 03 tháng 5 năm 2024 đến ngày 06 tháng 5

năm 2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Trường G: Ông Nguyễn Hùng C - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV Tài Việt Associater - Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Hoàng T, sinh năm 2005; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Hg Thị H, anh Trịnh Văn K, có mặt. Anh Nguyễn Lê H và bà Nguyễn Thị Thùy D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị Kim N, Đoàn Trường G, Nguyễn Lê H và Trịnh Văn K có quan hệ quen biết với nhau. Trước đó, K có mượn của Ngân 01 chiếc điện thoại di động và 300.000 đồng với lý do để đi chơi với người yêu là Nguyễn Hoàng T nhưng chưa trả cho N.

Chiều ngày 03 tháng 10 năm 2023, khi N, G và H đang ngồi chơi ở phòng trọ của H ở thôn Đông Nham 1, xã Quốc Tuấn, An Lão thì K nhắn tin qua Facebook cho H để nhờ H cầm điện thoại mà K đã mượn trả cho N nhưng H không đồng ý nên K bảo sẽ gửi trả điện thoại ở nhà G. H nói lại cho N và G biết về nội dung trên nhưng N không đồng ý và nói “*đi tìm K để hỏi rõ sự việc*”. N một mình điều khiển xe mô tô Honda Airblade màu xanh còn G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS:15D1-395.82 chở H đi xuống xã Thái Sơn để tìm K. Khi cả ba đến cổng trường tiểu học Trần Tất Văn 2 ở thôn Nguyệt Áng 2, xã Thái Sơn, huyện An Lão thì gặp Nguyễn Hoàng T đang đỗ xe ở cổng trường chờ đón em tan học. N xuống hỏi T là K đang ở đâu và bảo T đi ra ngoài để nói chuyện. Do lo sợ bị nhóm N đánh nên T đã vào phòng bảo vệ của trường ngồi và gọi mẹ là bà Hg Thị H nói: “*Mẹ đi về đón con, chúng nó đang sẵn đánh con*”. Khi đến, bà H điều khiển xe mô tô chở em của T đi phía trước còn T một mình điều khiển xe đạp điện đi sau. N bảo với G điều khiển xe mô tô Exciter BKS: 15D1-395.82 chở N đuổi theo T và yêu cầu dừng lại nhưng T vẫn tiếp tục đi về phía trước đến đoạn đường bê tông thuộc thôn Tứ Trung, xã Thái Sơn thì G điều khiển xe chở N vượt lên ép sát vào xe của T. Lúc này, N dùng chân phải đạp về phía đùi trái của T còn G điều khiển xe mô tô chặn đầu xe của T lại. N xuống xe rút chìa khóa xe điện của T, dùng tay phải tát 3-4 cái vào mặt và đầu của T đồng thời nói: “*Bao giờ mày trả tiền tao, tại sao mày nói tao đi nhà nghỉ ngủ với trai?*” nhưng T không nói gì. Quan sát thấy trên tay của T đang cầm chiếc điện

thoại di động OPPO màu đỏ, N liền giật lấy và nói “*khi nào có tiền trả tao thì tao trả điện thoại*” rồi N đưa cho G kẹp chiếc điện thoại vào vòng xe mô tô. Thấy vậy, bà H vào can ngăn thì H lấy người chặn lại. Sau đó N, G và H lên xe đi về nhà N ở thôn Du Viên, xã Tân Viên, huyện An Lão. Chiếc điện thoại lấy được của T, G mang về nhà để cất dấu.

Ngày 07 tháng 10 năm 2023, Nguyễn Hoàng T đã có đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão.

Bản định giá tài sản số 39/KL-ĐG ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ, số IMEI 1: 862762041757750, số IMEI 2: 862762041757743, đã qua sử dụng, trị giá 700.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS: 15D1-395.82.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Hoàng T không yêu cầu các bị cáo bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đoàn Trường G.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Thị Kim N và bị cáo Đoàn Trường G đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội danh như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Thị Kim N và bị cáo Đoàn Trường G về tội “*Cướp tài sản*” theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Vũ Thị Kim N từ 48 tháng đến 54 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”; áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Đoàn Trường G từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự đề nghị phạt bị cáo Đoàn Trường G từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung công quỹ Nhà nước; Đối với bị cáo Vũ Thị Kim N không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về vật chứng: Trả chị Nguyễn Hoàng T 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ; trả bị cáo Đoàn Trường G 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA

Exciter BKS: 15D1-395.82 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Trường G:* Luật sư ông Nguyễn Hùng C trình bày: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đoàn Trường G, Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bố mẹ ly hôn, bị cáo ở với mẹ, do tuổi còn trẻ bị bạn bè rủ rê, bị cáo phạm tội lần đầu do hành vi thiếu nhận thức, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo G và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

- Về tội danh và hình phạt:

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, sơ đồ hiện trường, tang vật của vụ án, biên bản định giá tài sản cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ ngày 03 tháng 10 năm 2023, tại đường bê tông thuộc thôn Tứ Trung, xã Thái Sơn, huyện An Lão. Đoàn Trường G điều khiển xe mô tô Exciter BKS: 15D1-395.82 chở Vũ Thị Kim N đuổi theo áp sát chặn xe đạp điện của Nguyễn Hoàng T, Vũ Thị Kim N dùng tay, chân đánh T để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K trị giá 700.000 đồng. Vì vậy hành vi của bị cáo Vũ Thị Kim N và bị cáo Đoàn Trường G cấu thành tội “*Cướp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo, cần cách ly các

bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo đề cải tạo, giáo dục các bị cáo và đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Thị Kim N, bị cáo Đoàn Trường G đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đoàn Trường G nên bị cáo G được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vũ Thị Kim N không có công việc ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Đối với bị cáo Đoàn Trường G có tài sản riêng là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS: 15D1-395.82. Áp dụng khoản 6 Điều 168 Bộ luật Hình sự cần phạt tiền đối với bị cáo Đoàn Trường G theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[7] Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Vũ Thị Kim N là người khởi xướng, trực tiếp đánh chị T và cướp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của chị T. Bị cáo Đoàn Trường G điều khiển xe mô tô chở bị cáo Vũ Thị Kim N chặn đầu xe đạp điện của chị T để N đánh chị T, sau khi N cướp chiếc điện thoại di động của chị T đang cầm trên tay, N đưa cho G kẹp vào võng xe mang về nhà cất dấu. Vì vậy xử phạt bị cáo Vũ Thị Kim N phải chịu mức hình phạt cao hơn mức hình phạt bị cáo Đoàn Trường G.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ là tài sản của chị T cần trả lại chị Nguyễn Hoàng T. Trả bị cáo Đoàn Trường G 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS:15D1-395.82 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 6 năm 2024).

[10] Đối với Nguyễn Lê H đi cùng với bị cáo N và bị cáo G, H có hành vi cản bà H lại với mục đích để N nói chuyện với T. Tài liệu điều tra thu thập xác định H không biết việc N, G có hành vi đánh để chiếm đoạt tài sản của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo Vũ Thị Kim N, Đoàn Trường G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 6 Điều 168, điểm s khoản 1 Điều 51 (bị cáo Giang được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51), Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Kim N, bị cáo Đoàn Trường G đồng phạm tội: "Cướp tài sản".

Xử phạt:

Bị cáo Vũ Thị Kim N 54 (năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Đoàn Trường G 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 03 tháng 5 năm 2024.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đoàn Trường G 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) để sung công quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả chị Nguyễn Hoàng T 01 (một) điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K màu đỏ. Trả bị cáo Đoàn Trường G 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS: 15D1-395.82 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 6 năm 2024).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Thị Kim N và bị cáo Đoàn Trường G mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND TP. Hải Phòng;
- PC10, PV06 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Công an huyện An Lão;
- Trại tạm giam CATP. Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Lão
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhận